

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST

Ngày: 29/4/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và ông Cao Đức Giang

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Vân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu; Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/2021/TLST - HS ngày 30/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Quốc K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 02/9/2001 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 6, xã Diễn Y, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Họ tên cha: Lê Đức T, sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ 1. Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại bản án số 329/2020/HS-ST, ngày 28/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/05/2021

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 04/10/2021, Vũ Đức L, sinh năm 1998, trú tại xóm Lập Thành, xã Diễn Mỹ, huyện Diễn Châu gọi điện thoại cho Lê Quốc K nói “*Bạn ở đâu đó xuống ao gần nhà anh Quý ở xóm Linh Khê, Diễn Yên chờ mình đi đây cái*” thì Lê Quốc K đồng ý và hỏi lại L “*Bạn có ma túy hồng phiến không bán cho mình năm trăm*”, L đồng ý. Sau đó, Lê Quốc K đi đến điểm hẹn; gặp K, L đưa cho K 01 (Một) gói ma túy bên ngoài được quấn băng keo màu đen, bên trong là bao ni lông màu đen có chứa 05 (Năm) viên nén hồng phiến. K cầm 01 (Một) gói ma túy và đưa lại cho L 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) rồi cả hai cùng nhau đi tìm địa điểm để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi Lê Quốc K và Vũ Đức L đi đến khu vực đường liên xã thuộc xóm 6, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì bị Công an xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lê Quốc K 01 (Một) gói ni bên ngoài được quấn băng keo màu đen, bên trong là bao ni lông màu đen có chứa 05 (Năm) viên nén hồng phiến và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA (đã qua sử dụng) (Quá trình bị phát hiện, lợi dụng đêm tối, Vũ Đức L bỏ trốn). Công an xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu lập biên bản bắt người phạm tội, thu giữ tang vật, niêm phong lại và dẫn giải Lê Quốc K về trụ sở làm việc.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại và Tọa kết luận giám định số 1383/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 09/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lê Quốc K gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). 05 (Năm) viên nén màu hồng thu giữ của Lê Quốc K có tổng khối lượng là 0,5 gam (không phải năm gam)”.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-DC ngày 29/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố Lê Quốc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc K mức hình phạt tù từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (Một) phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ còn lại của Lê Quốc K sau khi đã lấy mẫu giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Lê Quốc K (máy đã qua sử dụng) dùng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Diễn Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 04/10/2021, tại khu vực đường liên xã thuộc xóm 6, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Lê Quốc K đang có hành vi cất giữ trái phép 0,5 gam (không phải năm gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, vì vậy cần xét xử nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Lê Quốc K có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” – là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm, không có tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (Một) phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ còn lại của Lê Quốc K sau khi đã lấy mẫu giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Lê Quốc K (máy đã qua sử dụng) dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Đối với Vũ Đức L là người bán ma túy cho Lê Quốc K (theo lời khai của K), do L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Diên Châu tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- *Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;*

- *Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;*

- *Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Quốc K 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 04/10/2021).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ còn lại của Lê Quốc K sau khi đã lấy mẫu giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Lê Quốc K (máy đã qua sử dụng), số IMEI 352115457361491.

(Số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Diễn Châu theo Phiếu nhập kho số NK 070 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2022)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quốc K phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND xã Diễn Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Đức Thúy